

Số: *41* /KH-UBND

Cầu Ngang, ngày *20* tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về Chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về Chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình.

Căn cứ Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh Ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về Chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình.

Ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về Chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình, với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Quán triệt sâu rộng các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về Chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình (gọi tắt là Nghị quyết số 11/NQ-CP) tới các cấp, các ngành, các đơn vị để tổ chức thực hiện có hiệu quả.

2. Đề ra các nhiệm vụ, giải pháp khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đồng thời cụ thể hóa, phân công trách nhiệm của từng ngành, lĩnh vực, địa phương trong công tác lãnh đạo, tổ chức triển khai, đảm bảo đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 11/NQ-CP.

3. Phổ biến, tuyên truyền Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP đến các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, hiểu rõ tầm quan trọng, tạo sự đồng thuận cao trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm:

a) Bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, nghị quyết của Quốc hội, nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương, UBND tỉnh về giữ vững ổn định nền kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, năng lực cạnh tranh, khả năng chống chịu và thích ứng của nền kinh tế, gắn kết chặt chẽ với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn huyện.

b) Triển khai các chính sách hỗ trợ của Chương trình theo Nghị quyết số 11/NQ-CP đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, xác định đúng đối tượng cần hỗ trợ, tránh dàn trải, lãng phí nguồn lực. Các chính sách hỗ trợ phải được triển khai kịp thời, hiệu quả và phù hợp với lộ trình để nâng cao năng lực phòng, chống dịch Covid-19, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; các nhiệm vụ, giải pháp đề ra phải đảm bảo tính khả thi, có khả năng giải ngân nhanh các nguồn lực.

c) Quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; thường xuyên kiểm tra, giám sát bảo đảm các chính sách và nguồn lực được thực hiện hiệu quả, công bằng, công khai, minh bạch.

2. Mục tiêu

a) Phục hồi và phát triển các hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện, thúc đẩy các động lực tăng trưởng, tập trung vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên, phấn đấu đạt mục tiêu đề ra giai đoạn 2021-2025: Giá trị sản xuất tăng bình quân hàng năm đạt từ 12,5 - 13,5%; thu nhập bình quân đầu người đạt 76 triệu đồng/người/năm; thu ngân sách hàng năm tăng bình quân 12%; tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 3,5%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 72%. Trong đó, năm 2022: Giá trị sản xuất tăng 12,5%, thu nhập bình quân đầu người 62,4 triệu/người/năm; thu ngân sách 46,6 tỷ đồng, tỷ lệ hộ nghèo giảm 2,5%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 64%.

b) Tập trung huy động nguồn lực, triển khai hiệu quả các chương trình hỗ trợ, chương trình tín dụng ưu đãi, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế và người dân để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.

c) Tổ chức triển khai thực hiện lồng ghép Chương trình MTQG, đảm bảo việc sử dụng nguồn vốn Chương trình hiệu quả, đúng nguyên tắc, mục tiêu, đối tượng, định mức nhằm hoàn thành nhiệm vụ mục tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện và Kế hoạch Ủy ban nhân dân huyện đề ra hàng năm và giai đoạn 5 năm 2021-2025.

d) Tập trung phòng, chống dịch Covid-19 hiệu quả, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống nhân dân, đặc biệt là người lao động, người nghèo, các đối tượng yếu thế, chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh; bảo đảm quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Các Phòng, ban, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn

- Nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị

nhằm nắm bắt và triển khai thực hiện tốt những nội dung có liên quan. Khẩn trương xây dựng kế hoạch cụ thể theo nhiệm vụ được phân công, tích cực phối hợp và triển khai nhanh các chính sách theo hướng dẫn để triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP.

- Đề cao trách nhiệm, nhất là trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các nội dung, chính sách quy định tại Nghị quyết số 11/NQ-CP. Làm tốt công tác hướng dẫn, tuyên truyền, vận động doanh nghiệp và nhân dân phối hợp thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ, tín dụng ưu đãi theo Nghị quyết số 11/NQ-CP trên tinh thần trách nhiệm, khách quan, công tâm, tránh để xảy ra tiêu cực, nhũng nhiễu trong quá trình triển khai thực hiện.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, hướng dẫn của trung ương, tỉnh về đầu tư xây dựng. Kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc các thủ tục đầu tư, nhất là công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công nhằm thúc đẩy phục hồi kinh tế. Các chủ đầu tư xây dựng kế hoạch giải ngân cụ thể; thường xuyên tổ chức đánh giá tình hình triển khai thực hiện từng công trình, dự án theo lộ trình tiến độ đề ra, kiểm tra năng lực nhà thầu trong việc bố trí máy móc, thiết bị, vật tư, nhân lực,... để đáp ứng yêu cầu của dự án đầu tư. Kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu, cá nhân có liên quan trong trường hợp không hoàn thành kế hoạch giải ngân vốn theo tiến độ đề ra; xử lý nghiêm các trường hợp nhà thầu vi phạm tiến độ.

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước và trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức; triển khai kế hoạch phòng, chống, kiểm soát, thích ứng với dịch bệnh Covid-19, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện; chuẩn bị sẵn sàng các phương án trong mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ, ảnh hưởng năng lực đối phó. Phát huy sức mạnh của người dân và hệ thống chính trị cơ sở trong tổ chức thực hiện phòng, chống thiên tai, dịch bệnh.

- Triển khai thực hiện hiệu quả chế độ, chính sách và nhiệm vụ liên quan đến Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết của Quốc hội và Chính phủ.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đẩy mạnh phòng, chống, ngăn chặn các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, trục lợi chính sách; bảo đảm công khai, minh bạch trong tổ chức, thực hiện.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện

- Chủ trì theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương và Kế hoạch của UBND tỉnh, huyện.

- Theo dõi, cập nhật diễn biến tình hình, định kỳ tổng hợp báo cáo việc triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022.

- Đẩy mạnh các hoạt động cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thu hút đầu tư vào địa bàn; tăng cường tuyên truyền,

phổ biến các chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, các ngành, lĩnh vực, dự án ưu tiên đầu tư trên địa bàn huyện.

- Tham mưu UBND huyện phân bổ, bố trí vốn đầu tư ưu tiên cho các công trình, dự án quan trọng, cấp thiết, phù hợp với quy hoạch và có tác động trong việc phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; kịp thời, linh hoạt điều chỉnh nguồn vốn đầu tư công hằng năm phù hợp với khả năng và tình hình thực tế nhằm phát huy được hiệu quả trong đầu tư.

- Giải ngân kịp thời nguồn vốn được phân bổ thực hiện Chương trình đề thực hiện các chính sách một cách hiệu quả.

- Nghiên cứu có giải pháp huy động nguồn vốn ủy thác từ Ngân sách địa phương cho Ngân hàng Chính sách Xã hội để bổ sung nguồn lực thực hiện chương trình. Trước mắt, tham mưu UBND huyện trình HĐND huyện xem xét cân đối, ưu tiên bố trí nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương sang Ngân hàng Chính sách Xã hội để bổ sung nguồn vốn cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác theo chỉ tiêu tỉnh giao năm 2022, góp phần cùng nguồn vốn Trung ương thực hiện có hiệu quả Nghị Quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ.

- Chủ trì phối hợp với Chi cục thuế Khu vực Cầu Ngang – Trà Cú quản lý chặt chẽ nguồn thu, phấn đấu tăng thu, giảm các nội dung chi chưa thật sự cần thiết, triệt để tiết kiệm chi ngân sách nhà nước, nhất là chi sự nghiệp có tính chất đầu tư.

3. Chi cục Thuế

- Triển khai thực hiện các chính sách miễn, giảm thuế, phí, lệ phí; gia hạn thời gian nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt và tiền thuê đất năm 2022 theo quy định tại Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội, Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của ngành chuyên môn.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch đề xuất, tham mưu các giải pháp thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu dự toán thu nội địa được HĐND huyện giao; triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định pháp luật về thuế có hiệu lực thi hành. Tăng cường thực hiện lộ trình cải cách thuế; chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, hạn chế nợ đọng thuế; tiếp tục mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa trong các lĩnh vực thuế, triển khai hóa đơn điện tử, tận dụng các dự địa tăng thu ngân sách nhà nước.

4. Các Chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn huyện

Chủ động, tích cực theo dõi, nắm bắt các chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước tỉnh, kịp thời tham mưu tổ chức thực hiện các chính sách liên quan đến hỗ trợ lãi suất, ưu đãi tín dụng theo Nghị định số 11/NQ-CP. Phối hợp chặt chẽ với các ngành có liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các chính sách về tiền tệ, tín dụng, nhất là chính sách về tín dụng ưu đãi, về hỗ trợ lãi suất tiền vay, về cơ cấu lại các khoản vay theo Nghị quyết số 11/NQ-CP để doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh nắm rõ

từng chính sách hỗ trợ, chủ động tiếp cận, hoàn thiện hồ sơ đề nghị hỗ trợ kịp thời, đúng quy định.

5. Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách Xã hội

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình cho vay ưu đãi đối với các đối tượng ưu tiên tại Nghị quyết số 11/NQ-CP; Kế hoạch số 933/KH-NHCS của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách Xã hội. Cụ thể:

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành có liên quan và các xã, thị trấn rà soát đối tượng, xác định nhu cầu vay vốn của các đối tượng thụ hưởng chương trình tín dụng chính sách theo Nghị quyết số 11/NQ-CP; tập trung ưu tiên cho vay đối với người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, các cơ sở sản xuất kinh doanh để phục hồi sản xuất, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách cho vay ưu đãi theo Nghị quyết số 11/NQ-CP đến cấp ủy, chính quyền địa phương, đối tượng thụ hưởng nắm bắt để chỉ đạo và phối hợp thực hiện; chủ động phối hợp với các phòng, ban, ngành, UBND xã, thị trấn và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp triển khai cho vay kịp thời ngay sau khi có hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách Xã hội Việt Nam.

6. Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp, tiếp tục chuyển đổi đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng màu và nuôi thủy sản; phát triển nông nghiệp hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị giai đoạn 2021-2025. Triển khai thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp trên địa bàn huyện.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án phát triển hợp tác xã nông nghiệp gắn với chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030; chủ trì phối hợp với các ngành liên quan rà soát, nắm tình hình hoạt động các hợp tác xã nông nghiệp giúp các hợp tác xã tiếp cận các chính sách hỗ trợ tín dụng theo Nghị quyết 11/NQ-CP của Chính phủ.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân tham gia các hội chợ triển lãm, hội nghị, hội thảo trong và ngoài tỉnh nhằm quảng bá, giới thiệu các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của huyện đến các địa phương trong cả nước.

7. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Rà soát, nắm bắt tình hình hoạt động, kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp gặp khó khăn trong quá trình sản xuất, lưu thông hàng hóa. Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các chính sách ưu đãi để phát triển, mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh. Triển khai thực hiện tốt kế hoạch hoạt động khuyến công năm 2022.

- Hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Hiệp Mỹ Tây để sớm hoàn thành dự án đi vào hoạt động, tạo điều kiện thu hút doanh nghiệp vào đầu tư sản xuất, kinh doanh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các cuộc Hội chợ triển lãm, giới thiệu, quảng bá sản phẩm đặc trưng của huyện đến với địa phương cả nước, theo dõi diễn biến cung cầu hàng hóa thiết yếu trên địa bàn huyện, kịp thời triển khai các giải pháp cân đối hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của nhân dân. Tăng cường công tác quản lý và phát triển chợ trên địa bàn huyện, giám sát việc chuyển đổi mô hình do doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý đạt hiệu quả.

- Phối hợp với các ngành liên quan nắm bắt chủ trương, định hướng về nhà ở xã hội; rà soát, nắm bắt nhu cầu mua, thuê mua nhà ở xã hội của người lao động, làm cơ sở xác định nhu cầu vốn tín dụng chính sách theo Nghị Quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ; tổ chức xét, phê duyệt đối tượng đủ điều kiện mua, thuê mua nhà ở xã hội để làm cơ sở cho vay.

8. Phòng Y tế

- Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các ban, phòng ngành huyện, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện các biện pháp y tế, an toàn, phù hợp với tình hình dịch bệnh xảy ra tại địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng tiếp tục xây dựng kế hoạch và tổ chức tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho các đối tượng theo quy định đảm bảo an toàn; dự trữ cung ứng đầy đủ thuốc điều trị và thiết bị, vật tư phòng, chống dịch Covid-19 kịp thời, hiệu quả.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các ngành chuyên môn Sở Y tế và các ngành chức năng rà soát, xây dựng danh mục, dự án đầu tư và mua sắm trang thiết bị y tế phục vụ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

9. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội

- Tổng kết, đánh giá các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; đồng thời tiếp tục tham mưu cho UBND huyện triển khai, thực hiện chính sách hỗ trợ người dân, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 và chính sách hỗ trợ khác khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương.

- Phối hợp với Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện tốt chính sách cho vay hỗ trợ việc làm, duy trì việc làm và mở rộng việc làm theo quy định tại Nghị định 61/2015/NĐ-CP, Nghị định 74/2019/NĐ-CP, Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ và các văn bản có liên quan.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn và các ban, ngành có liên quan thực hiện hiệu quả công tác tư vấn, hướng nghiệp, giới thiệu việc làm và đào tạo lao động, tạo việc làm cho người lao động gắn với doanh nghiệp.

10. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Y tế hướng dẫn trường học các cấp trên địa bàn huyện triển khai thực hiện tốt các quy định về an toàn phòng, chống dịch trong trường học; chủ động xây dựng kế hoạch, giải pháp để triển khai các hoạt động giáo dục trong điều kiện dịch bệnh phát sinh.

- Rà soát, nắm bắt nhu cầu vay vốn đối tượng học sinh các cấp, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua sắm máy vi tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến và trang trải chi phí học tập; cho vay ưu đãi đối với các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập phải ngừng hoạt động ít nhất 01 tháng theo yêu cầu phòng, chống dịch.

11. Phòng Văn hóa – Thông tin

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở những kết quả đạt được trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, công tác phòng, chống dịch, hỗ trợ y tế, chính sách an sinh xã hội, các chính sách của Đảng, Nhà nước hỗ trợ cho người dân, doanh nghiệp; phổ biến, giáo dục ý thức, kiến thức và kỹ năng phòng vệ của người dân trước thiên tai, dịch bệnh; biểu dương, khích lệ các tấm gương tốt, điển hình, cách làm hay, tạo sự đồng thuận trong xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn triển khai hỗ trợ máy tính băng và điện thoại thông minh cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách xã hội và các đối tượng chính sách xã hội đặc biệt khác theo chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các lễ hội, hoạt động tham quan du lịch, văn hóa, văn nghệ phù hợp với tình hình thực tiễn và bảo đảm an toàn dịch bệnh theo lộ trình mở cửa du lịch của Chính phủ và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

12. Phòng Dân tộc

Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan tham mưu UBND huyện triển khai Quyết định số 369/QĐ-UBND ngày 14/02/2022 của UBND tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch thực hiện *Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh*. Phối hợp rà soát đối tượng cho vay thực hiện Chương trình theo Nghị quyết số 88/2019/NQ-QH14 và Nghị quyết số 120/2020/NQ-QH14 của Quốc hội.

13. Phòng Tài nguyên – Môi trường

Triển khai thực hiện điều tra, đánh giá tài nguyên khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và hoàn thành cắm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn huyện; tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án tăng cường năng lực và hạ tầng kỹ thuật thực hiện quản lý chất thải rắn theo quyết định số 1446/QĐ-UBND ngày 23/7/2021 của UBND tỉnh; tổ chức thực hiện điều tra, đánh giá ô nhiễm đất, xác định ranh giới, diện tích và xây dựng cơ sở dữ liệu đất trồng lúa trên địa bàn huyện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này, Thủ trưởng các phòng ban, ngành huyện, các đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn:

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp thành kế hoạch, chương trình của ngành, đơn vị, địa phương mình và phân công lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo, theo dõi,


kiểm tra, đôn đốc thực hiện. Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch đến cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, hiểu rõ tầm quan trọng, tạo sự đồng thuận cao trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

- Theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch theo ngành, lĩnh vực; định kỳ trước ngày 10/8/2022, 10/8/2023 và tháng 4/2024 báo cáo về UBND huyện (thông qua Phòng Tài chính – Kế hoạch).

2. Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch là đơn vị đầu mối chủ trì phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện theo dõi đôn đốc, kiểm tra, giám sát các ngành, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện Kế hoạch này theo đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng; tổng hợp tình hình thực hiện báo cáo UBND huyện đúng theo thời gian quy định, kịp thời đề xuất UBND huyện giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh;
- TTHU; TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, KT;
- Lưu: VT 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Hùng